

Số: 77/2017/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 07 tháng 12 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**V/v Thông qua mô hình tổ chức, huấn luyện, hoạt động, chế độ chính sách  
đối với Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ SÁU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015;*

*Căn cứ Luật Dân quân tự vệ năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 102//2010/TTLT-BQP-BLĐT&XH-BNV-BTC ngày 02/8/2010 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ và việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách cho công tác Dân quân tự vệ;*

*Xét Tờ trình số 375/TTr-UBND ngày 22/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết về mô hình tổ chức, huấn luyện, hoạt động, chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua mô hình tổ chức, huấn luyện, hoạt động, chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh. Cụ thể như sau:

1. Thành phần Ban chỉ huy quân sự cấp xã:

Thực hiện theo Luật Dân quân tự vệ; Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ.

2. Tổ chức xây dựng Dân quân tự vệ:

Xây dựng Dân quân tự vệ căn cứ vào dân số, địa bàn, bố trí dân cư, yêu cầu nhiệm vụ Quốc phòng Quân sự; tình hình an ninh chính trị, kinh tế, văn hóa-xã hội

để tổ chức Dân quân tự vệ theo quy định tại Thông tư số 33/2016/TT-BQP ngày 29/3/2016 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn một số điều của Luật Dân quân tự vệ và Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ.

### 3. Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện và hoạt động:

a) Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện: Thực hiện theo Quyết định số 799/QĐ-TTg ngày 25/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đào tạo cán bộ quân sự Ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn trình độ cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Thông tư số 117/2009/TT-BQP ngày 30/12/2009 của Bộ Quốc phòng Quy định về đào tạo trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở; Thông tư số 02/2016/TT-BQP ngày 08/01/2016 của Bộ Quốc phòng quy định chương trình tập huấn, huấn luyện và tổ chức diễn tập, hội thi, hội thao Dân quân tự vệ;

b) Hoạt động của Dân quân tự vệ: Thực hiện theo Luật Dân quân tự vệ, Nghị định số 133/2015/NĐ-CP ngày 28/12/2015 của Chính phủ quy định việc phối hợp của Dân quân tự vệ với các lực lượng trong hoạt động bảo vệ biên giới biển, đảo; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở; bảo vệ và phòng chống cháy rừng.

### 4. Vũ khí trang bị, công cụ hỗ trợ:

Thực hiện theo Thông tư số 65/2016/TT-BQP ngày 16/5/2016 của Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn về trang bị, quản lý, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ của Dân quân tự vệ.

### 5. Bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ:

a) Các chế độ: Tiền lương; phụ cấp trách nhiệm quản lý, chỉ huy đơn vị; phụ cấp thâm niên, đặc thù quân sự; phụ cấp đi đường và tiền tàu xe; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, công tác phí, trợ cấp của Chỉ huy phó Ban chỉ huy quân sự cấp xã; Chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ bị ốm đau, tai nạn, bị chết, bị thương hoặc hy sinh trong khi huấn luyện, hoạt động; Chi mua sắm vật chất phục vụ tập huấn, huấn luyện, diễn tập, sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng; Chế độ báo, tạp chí; Trang phục, sao mũ, phù hiệu; Kinh phí bảo đảm đối với Dân quân tự vệ: Thực hiện theo Luật Dân quân tự vệ; Nghị định số 03/2016/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 102/2010/TTLT-BQP-BLĐTB&XH-BNV-BTC; Thông tư số 02/2016/TT-BQP; Thông tư số 33/2016/TT-BQP;

b) Trợ cấp ngày công lao động đối với Dân quân tự vệ khi tham gia huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao và thực hiện các nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền điều động được hưởng hệ số 0,15 so với mức lương tối thiểu chung;

c) Hỗ trợ tiền ăn cho Dân quân tự vệ khi tham gia huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao và thực hiện các nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền điều động xa nơi cư trú

có mức hưởng tương đương với mức tiền ăn của chiến sĩ bộ binh trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

d) Thôn đội trưởng được hưởng chế độ phụ cấp hàng tháng hệ số 0,6 mức lương cơ sở.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 66/2012/NQ-HĐND17 ngày 12/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mô hình tổ chức, chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khóa XVIII, kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 07/12/2017 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2018./.

**Nơi nhận:**

- UBTVQH, CP (b/c);
- Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- VKSND, TAND tỉnh;
- Các Ban HĐND, các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: TU, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TTHĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo, Đài PTTH tỉnh, Công TTĐT tỉnh, Báo BN, TTXVN tại BN;
- VP: CVP, phòng TH, lưu VT *Ng*

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hương Giang**